

Số: 430/QĐ-ĐHHVN

Hải Phòng, ngày 08 tháng 3 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Nội quy tiếp công dân của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định 4283/QĐ-BGTVT ngày 12 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội khóa XIII;


Căn cứ Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2014 chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra Trường.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy tiếp công dân của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thanh tra, Trưởng các đơn vị, công chức, viên chức trực thuộc Trường và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TTr.



**HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. LƯƠNG CÔNG NHỚ

## NỘI QUY

### Tiếp công dân của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 430/QĐ - ĐHHHVN ngày 08 tháng 3 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

#### Điều 1. Lịch tiếp công dân

1. Lịch tiếp công dân của Hiệu trưởng hàng tháng sẽ đưa cụ thể lên Lịch công tác tuần của Nhà trường.

2. Phòng Thanh tra tiếp công dân thường xuyên vào các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định);

3. Thời gian tiếp công dân:

Buổi sáng từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 30 - Buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

4. Địa điểm tiếp công dân:

- Phòng Hiệu trưởng, Tầng 2 - Nhà A1 Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

- Phòng Thanh tra, Số 202 Tầng 2, Nhà A1 Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

#### Điều 2. Đối với công dân

1. Khi đến nơi tiếp công dân, công dân có quyền:

a) Trình bày về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

b) Được hướng dẫn, giải thích về nội dung liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình;

c) Khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của người tiếp công dân;

d) Nhận thông báo về việc tiếp nhận, kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

đ) Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không sử dụng thông thạo tiếng Việt thì có quyền sử dụng người phiên dịch;

e) Các quyền khác theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.



